

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2284 /CTHPH-TTHT

Hải Phòng, ngày 17 tháng 6 năm 2024

V/v giải đáp chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Hoàng Nam

Mã số thuế: 0200351090

Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Bình Khiêm, P. Đông Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng.

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được công văn số 02/CV đề ngày 12/06/2024 thay thế cho công văn số 01/CV đề ngày 03/06/2024 của Công ty TNHH Hoàng Nam (sau đây gọi là "Công ty"), đề nghị hướng dẫn về xuất hóa đơn thuế giá trị gia tăng (GTGT).

Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/07/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ về hoàn thuế GTGT:

"3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:

"2. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế đối với dự án đầu tư như sau:

a) Cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) theo quy định của Luật Đầu tư tại địa bàn cùng tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và dự án đầu tư xây dựng nhà để bán, dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định) đang trong giai đoạn đầu tư hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.

Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng riêng đối với dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.

...;"

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

- Tại khoản 20 Điều 4 quy định về khu phi thuế quan:



“Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu...”;

- Tại Điều 9 quy định thuế suất thuế GTGT 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

...b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%

...b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;...”;

- Tại Điều 11 quy định về thuế suất 10%:

“Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này...”;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% gồm:

“2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 9 như sau:

“3. Các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% gồm:

...- Các dịch vụ do cơ sở kinh doanh cung cấp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan bao gồm: cho thuê nhà, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi;

dịch vụ vận chuyển đưa đón người lao động; dịch vụ ăn uống (trừ dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống trong khu phi thuế quan)”.

Từ các căn cứ nêu trên, Cục Thuế TP Hải Phòng hướng dẫn về mặt nguyên tắc như sau:

1. Về thuế suất thuế GTGT đối với hoạt động cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng:

Trường hợp Công ty TNHH Hoàng Nam là doanh nghiệp tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ ký hợp đồng với Công ty Điện tử Long Kiến (doanh nghiệp chế xuất) về việc cho thuê nhà xưởng thì dịch vụ cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/13/2013 của Bộ Tài chính.

Lưu ý: Đối với các dịch vụ Công ty cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất như: cho thuê nhà, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi; dịch vụ vận chuyển đưa đón người lao động; dịch vụ ăn uống (trừ dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống trong khu phi thuế quan) đề nghị Công ty nghiên cứu và thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính.

2. Về thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho Công ty TNHH Hoàng Nam:

Hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho Công ty TNHH Hoàng Nam không thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

3. Về hoàn thuế đối với dự án đầu tư:

Do Công ty chưa thực hiện dự án đầu tư, chưa có hồ sơ tài liệu về dự án đầu tư nên Cục Thuế chưa có cơ sở hướng dẫn cụ thể. Đề nghị Công ty nghiên cứu quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/07/2022 của Chính phủ để thực hiện.

Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến để Công ty TNHH Hoàng Nam được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCTr V.H.Khuê;
- Phòng: NVDTPC, TTKT4;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (6b)

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**CỤC THUẾ**  
**THÀNH PHỐ**  
**HẢI PHÒNG**  
**TỔNG CỤC THUẾ**

**Vũ Huy Khuê**